

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Đức Thuý

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đức Dũng
- Ông Lê Quang Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Vương Thanh Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thái Phụng - kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64 /2017/HSST ngày 21/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Ngọc L**; Tên gọi khác: Đào Văn L. Sinh ngày: 15/10/1986 tại xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: xóm 3, xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Đào Văn T1; Con bà: Trần Thị S; Vợ: Lê Thị T2 và có 01 con; tiền sự: không; Tiền án: - Ngày 16 tháng 3 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/5/2012. - Ngày 30 tháng 11 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/01/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2017 tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1994.

Trú tại: khối C, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987.

Trú tại: khối M, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

3. Anh Trần Đức N, sinh năm 1985.

Trú tại: xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị T2, sinh năm: 1988

Trú tại: xóm 3, xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

Anh Lưu Văn M, sinh năm 1995.

Trú tại: đường P, khối T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Ngọc L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 26 tháng 7 năm 2014, Đào Ngọc L, được một người bạn tên hay gọi là PĐ (là một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch) gọi điện thoại nói: “*Mi đang ở mô đó tau đến*”, L nói: “*Tau đang ở trường Đại học Vinh cơ sở I*”, khoảng 30 phút sau PĐ gọi điện thoại và nói với L: “*Mi chạy lại chợ Đại học đón tau tí*”. Sau khi nghe điện thoại của PĐ, L điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 37B2-03957 ra chợ Đại học thì gặp PĐ. Lúc gặp nhau, PĐ rủ L xuống Cửa Lò uống bia, L đồng ý và chở PĐ về nhà tắm giặt, thay quần áo. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L đi xe máy chở PĐ đến một quán bia tại thị xã Cửa Lò (không nhớ tên quán, địa điểm) ở gần biển và ngồi uống bia với khoảng 8 người đàn ông (không biết tên tuổi) là bạn của PĐ, L và PĐ ngồi uống bia được khoảng 01 tiếng thì xin về trước. Lúc về PĐ tiếp tục rủ L vào quán bia ở khu vực chợ Sơn để uống bia tiếp, sau khi uống bia được khoảng 2 ca bia hơi thì PĐ nói “*Cho tau mượn xe đi vệ sinh cái*” thì L đồng ý. PĐ lấy xe đi một lúc thì quay lại và nói: “*Mi chở tau lên ga tàu cái, tau có bạn ở trên đó*”. L đồng ý và điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát: 37B2-03957 chở PĐ đi theo đường quốc lộ 46 hướng lên Thành phố Vinh. Khoảng 20 giờ 30 phút khi đi đến đoạn đường trước Đại học Vinh cơ sở 2, thuộc xã NP, huyện Nghi Lộc thì PĐ ngồi phía sau phát hiện thấy anh Lưu Văn M, sinh năm 1995, trú tại huyện Nam Đàn đi xe máy chở chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1994, trú tại khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, Thành phố Vinh đi hướng Cửa Lò - Vinh. Lúc xe của L áp sát chiếc xe máy của anh M và chị H thì PĐ ngồi sau dùng tay giật 01 (một) chiếc túi xách màu đen của chị H đeo bên người (trong túi có 700.000 đồng theo lời khai bị hại), 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc) và một số giấy tờ khác). Thực hiện xong hành vi PĐ nói với L: “*Mi chạy đi, tau cướp của họ rồi*”, L chạy xe đến đoạn đường thuộc xã Nghi Ân, Thành phố Vinh thì nói với PĐ: “*Cướp mà không nói tiếng*”. L dừng xe, PĐ tháo biển số và cho tài sản cướp được vào cốp chiếc xe máy. PĐ nói với L: “*Thôi không về Hà Tĩnh nữa, giờ mi chở tau lên chỗ quán bia*

lúc này rồi cho mi về, để tau gọi điện cho bạn chở tau về cũng được”. L đồng ý và chở PĐ đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ khu vực Chợ Sơn, thuộc xã NT, huyện Nghi Lộc thì PĐ nói: *“Mi chở tau về Quán Bánh bắt xe về cũng được”*, L đồng ý và nói: *“Tau chở mi lần này nữa thôi là tau về đây”* rồi quay xe lại chở PĐ đi theo hướng Cửa Lò - Vinh, khoảng 21 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc thì phát hiện thấy anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xóm 16, xã Giang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi xe máy chở chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối Mỹ Thành, phường Đông Vinh, Thành phố Vinh đi phía trước. PĐ nói: *“Mi chạy lên rồi tau giật cái túi”*, *“Mi đi xe sát sát tí”* L đồng ý và điều khiển xe máy đi sát với xe của anh N và chị A. PĐ ngồi phía sau dùng tay giật 01 (một) túi xách màu tím của chị A đeo bên người. Trong túi có 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Chị A giằng lại, quá trình giằng co xe máy anh N và L bị ngã. Do anh N và chị A chống trả, tri hô nên L và PĐ bỏ chạy khỏi hiện trường để chiếc xe máy biển số 37B2-03957. Đến ngày 11 tháng 04 năm 2017 Đào Ngọc L đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL.ĐG ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của huyện Nghi Lộc về số tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị Thu H và chị Nguyễn Thị Kim A, gồm có: 01 điện thoại Nokia, model 5230; vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen; 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won và 01 chiếc túi xách bằng da, màu tím, giá trị: 2.520.000đ.

Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 26/7/2017, Đào Ngọc L khai nhận một số tình tiết ngoại phạm và một đối tượng khác thực hiện hành vi phạm tội để chứng minh bản thân không phạm tội. Do không thể làm rõ những tình tiết Đào Ngọc L khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, kết quả điều tra bổ sung đã xác định:

- Đào Ngọc L khai nhận chiều ngày 26 tháng 7 năm 2014 L đã ngồi tại quán bia 156 của chị Trần Thị Q, sinh năm 1972, trú tại khối 1, phường NH, thị xã Cửa Lò. Sau đó, L tiếp tục uống bia tại quán bia chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978, trú tại xóm 2, xã NT, huyện Nghi Lộc và uống Cà phê tại quán Cà phê của bà Đặng Thị L, sinh năm 1962, trú tại xóm 2, xã NT, huyện Nghi Lộc. Tiến hành điều tra xác minh và thu thập các tài liệu liên quan, không đủ căn cứ xác định vào khoảng chiều tối ngày 26/7/2014 bị can Đào Ngọc L đã có mặt tại các địa điểm nói trên.

- Về đối tượng mượn xe máy BKS 37B2- 03957 của Đào Ngọc L trong đêm 26/7/2014. Do bị can L không xác định được địa chỉ cụ thể, cũng như các đặc điểm nhận dạng quan trọng của đối tượng tên Phi (còn gọi PĐ) và đối tượng đi cùng Phi. Mà chỉ biết PĐ, và đối tượng đi cùng Phi trú tại huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này.

Ngoài các tình tiết trên, quá trình điều tra bổ sung còn thu thập các chứng cứ, khác như:

- Nội dung Đào Ngọc L đã trao đổi với anh Trần Mạnh H, sinh năm 1987, trú tại xóm X, xã N, huyện NL) – Cán bộ Công an huyện Nghi Lộc (là người L quen biết) về hành vi phạm tội của L và xin được ra đầu thú. Khi L đến đầu thú, có chị Lê Thị T2 là vợ của L tham gia, ký xác nhận vào việc L đầu thú.

- Đối với việc Đào Ngọc L thay đổi lời khai, Đào Ngọc L cho rằng quá trình lên đầu thú và trong quá trình điều tra đã bị Điều tra viên dụ cung dẫn đến khai báo sai sự thật về nội dung này quá trình điều tra bổ sung xác định: Khi đầu thú và trong quá trình điều tra, Đào Ngọc L đã khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của Đào Ngọc L thống nhất về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của mình. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố Đào Ngọc L không có khiếu nại gì về việc khởi tố, tạm giam, không có ý kiến gì về việc oan sai. Trong quá trình bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, Đào Ngọc L đã viết: “Bản tự khai lý lịch” để lưu hồ sơ quản lý người bị tạm giam, trong đó L thừa nhận đã gây ra vụ Cướp giật tài sản xảy ra vào ngày 26/07/2014. Khi làm việc với Kiểm sát viên trong quá trình chuẩn bị truy tố, Đào Ngọc L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Tiến hành lấy lời khai của chị Lê Thị T2 (vợ L). Kết quả phản ánh: Trong ngày 26/7/2014 chị T2 gặp L hai lần, một lần buổi sáng trước khi L đi làm, một lần buổi tối trước khi L về nhà lấy quần áo để bỏ trốn. Căn cứ lời khai của chị T2, có căn cứ để khẳng định trước thời điểm xảy ra tội phạm, L có sử dụng xe máy BKS 37B2 - 03957, sau khi có hành vi phạm tội Đào Ngọc L có về nhà nói với chị Lê Thị T2 là: “Xe bị công an giữ rồi” và trốn khỏi địa phương.

- Tiến hành cho người bị hại nhận dạng bị can Đào Ngọc L. Kết quả : Anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xã G, huyện ĐL là chồng của bị hại chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối M, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An đã nhận dạng được Đào Ngọc L là một trong hai đối tượng đã có hành vi Cướp giật tài sản của vợ chồng anh vào tối ngày 26/7/2014 trên đường Quốc lộ 46, thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra bổ sung cũng như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố. Đào Ngọc L cho rằng bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc xảy ra vì trước đây bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên. Về thực tế sự việc tối 26/7/2014 bạn của bị cáo tên PĐ và bạn của PĐ lấy xe của bị cáo đi đâu không biết sau đó thì PĐ gọi điện cho bị cáo biết “xe máy của bị cáo bị Công an giữ xe”, nên bị cáo bắt Tắcxi về nhà, khi về có nói cho vợ biết việc cho bạn mượn xe bị bắt nên vợ bị cáo xúc phạm bị cáo, hai vợ chồng cãi nhau, bị cáo tức quá mới lấy đồ đạc bỏ đi. Ngày 11/4/2017 bị cáo đến Công an huyện Nghi Lộc mục đích là khai nhận sự việc đề xin chiếc xe về cho gia đình nhưng khi viết đơn xin đầu thú thì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên nên bị cáo bị oan.

Quá trình điều tra, người bị hại là chị Trần Thị Thu H và Nguyễn Thị Kim A khai: ngoài các tài sản bị L cướp giật bao gồm: 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc) và một số giấy tờ khác (tài

sản của chị H); 01 (một) túi xách màu tím và số tiền 4.000.000 đồng (của chị A) họ đã nhận lại; thì chị H khai số tiền bị cướp giật là 700.000 đồng, không phải là 511.000 đồng, tuy nhiên chị không yêu cầu bị cáo đền bù thêm; chị A khai trong lúc giằng co với L, chị A còn bị mất 1 dây chuyền vàng trị giá 34.400.000 đồng, 1 chiếc iphone 5s trị giá 9.000.000 đồng. Chị A yêu cầu bị cáo L phải bồi thường tổng giá trị tài sản của chiếc dây chuyền và 01 điện thoại là 43.400.000 đồng. Bị cáo Đào Ngọc L không chấp nhận yêu cầu đền bù của chị A.

Tại bản cáo trạng số 76/VKS-HS ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Đào Ngọc L về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm c, d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c, d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Ngọc L mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo tranh luận bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc, bị cáo bị oan.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra bổ sung cũng như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố. Đào Ngọc L cho rằng bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc xảy ra vì trước đây bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên. Về thực tế sự việc tối 26/7/2014 bạn của bị cáo tên PĐ và bạn của PĐ lấy xe của bị cáo đi đâu không biết sau đó thì PĐ gọi điện cho bị cáo biết “ xe máy của bị cáo bị Công an giữ xe ”, nên bị cáo bắt Taxis về nhà, khi về có nói cho vợ biết việc cho bạn mượn xe bị bắt nên vợ bị cáo xúc phạm bị cáo, hai vợ chồng cãi nhau, bị cáo tức quá mới lấy đồ đạc bỏ đi. Ngày 11/4/2017 bị cáo đến Công an huyện Nghi Lộc mục đích là khai nhận sự việc để xin chiếc xe về cho gia đình nhưng khi viết đơn xin đầu thú thì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên nên bị cáo bị oan.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, diễn biến tại phiên tòa, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố nhưng với các căn cứ gồm:

- Ngày 26/7/2014 trước thời điểm xảy ra tội phạm, L có sử dụng xe máy BKS 37B2 – 03957.

- Tại hiện trường vụ cướp thu giữ xe máy BKS 37B2 – 03957, trong cốp xe máy có 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen trong đó có 511.000 đồng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc), và một số giấy tờ khác là tài sản của chị Trần Thị Thu H vừa bị cướp giật tại đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An và 01 biên kiểm soát xe 37B2 – 03957 được tháo ra.

- Trong đêm ngày 26/7/2014 sau thời điểm xảy ra tội phạm Đào Ngọc L trốn khỏi địa phương.

- Việc bị cáo khai nhận một số người bạn đã mượn xe của bị cáo không có tên, địa chỉ rõ ràng. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập xác minh nhưng không xác định được.

- Kết quả nhận dạng thì người bị hại là Anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xã G, huyện ĐL là chồng của bị hại chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối M, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An đã nhận dạng được Đào Ngọc L là một trong hai đối tượng đã có hành vi Cướp giật tài sản của vợ chồng anh vào tối ngày 26/7/2014 trên đường Quốc lộ 46, thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Quá trình Đào Ngọc L trốn khỏi địa phương có liên lạc đã trao đổi với anh Trần Mạnh H, sinh năm 1987, trú tại xóm 13, xã Nghi Trường, huyện Nghi Lộc) – Cán bộ Công an huyện Nghi Lộc (là người L quen biết) về hành vi phạm tội của L và xin được ra đầu thú.

- Ngày 11 tháng 04 năm 2017, Đào Ngọc L đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, khi L đầu thú tại Công an huyện Nghi Lộc có chị Lê Thị T2 (vợ L) đi cùng, chị T2 thừa nhận quá trình đầu thú và khai báo của Đào Ngọc L tại Công an huyện Nghi Lộc là tự nguyện không bị ép buộc, chị Lê Thị T2 ký xác nhận vào việc L đầu thú.

Nội dung lời khai của Đào Ngọc L trong quá trình đầu thú rất chi tiết, chuỗi hành vi được mô tả phức tạp, kéo dài; lời khai đó phản ánh khách quan toàn bộ diễn biến sự việc mà bị cáo đã thực hiện, không thể có ai dẫn dắt, dựng lên chuỗi hành vi này để hướng cho bị cáo khai nhận như vậy, hơn nữa bị cáo là người có năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được đầy đủ và có trách nhiệm với lời khai của mình, về ý thức chủ quan của bị cáo tại thời điểm đi đầu thú là nhằm khai nhận thành khẩn để nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai thiếu thống nhất về lý do thay đổi toàn bộ lời khai ban đầu; lúc thì với lý do: “ *bị cáo khai như vậy nhằm dấu vợ về việc trong đêm đó bị cáo đi quan hệ với gái mại dâm tại quán cafe ở xã NT*”. Tiếp bị cáo lại khai rằng “ *khai như vậy nhằm xin lại chiếc xe máy bị cơ quan Công an thu giữ để trả cho vợ vì đây là chiếc xe của bên ngoài cho khi mới cưới nhau*”. Tiếp bị cáo lại khai rằng “ *bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên vì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên*”. Các lời khai này của bị cáo là quanh co nhằm chối tội.

Với những cứ chứng, lập luận xác thực trên đây đã chứng minh được chính Đào Ngọc L dùng xe mô tô biển kiểm soát 37B2-03957 thực hiện 02 hành vi cướp giật tài sản tại đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 26/7/2014. Tổng giá trị tài sản mà Đào Ngọc L chiếm đoạt là 7.031.000 đồng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, bị cáo thực hiện 02 hành vi cướp giật tài sản nên thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần”. Về nhân thân của bị cáo đã có 02 tiền án nhưng chưa được xóa án; lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố bị cáo theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 là đúng pháp luật. Việc lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra bổ sung cũng như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nhưng xét thấy ban đầu bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú về hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên PĐ, trú tại tỉnh Hà Tĩnh là đối tượng đã cùng Đào Ngọc L thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 26/7/2014. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về dân sự:

- Quá trình điều tra chị Trần Thị Thu H đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Chị Nguyễn Thị Kim A yêu cầu bị cáo đền bù sợi dây chuyền vàng với số tiền 34.400.000đ và chiếc điện thoại Iphone 5s trị giá 9.000.000đ. Tổng cộng là 43.400.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của chị A, của bị cáo, lời khai của các nhân chứng thì chưa đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị A.

Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc túi xách màu đen, 511.000 đồng, 01 điện thoại Nokia model 5230, 01 tờ giấy bạc 1000 Won - Bank of Korea được thu giữ vào ngày 26/7/2014 là tài sản của chị Trần Thị Thu H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Thu H.

- Đối với 01 (một) túi xách màu tím và 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim A bị cướp giật vào ngày 26/7/2014 nhưng chị A giảng

lại được nên Cơ quan điều tra đã lập biên bản vụ việc và không thu giữ các vật chứng này.

- Đối với chiếc xe Sirius, nhãn hiệu: YAMAHA, màu đỏ đen BKS : 37B2-03957, số khung CY - 841867, số máy 5C 64 - 841882 mang tên Đào Văn L là phương tiện mà L đã sử dụng vào quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tài sản chung của vợ chồng Đào Ngọc L với chị Lê Thị Thủy quá trình Đào Ngọc L sử dụng xe máy BKS :37B2-03957 thực hiện hành vi phạm tội chị Thủy hoàn toàn không biết nghĩ nên tuyên trả lại cho chị Thủy chiếc xe này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc L phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 136; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đào Ngọc L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 11/4/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 bộ luật hình sự năm 1999; điều 74 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên trả lại cho chị Lê Thị T2 01 chiếc xe Sirius, nhãn hiệu: YAMAHA, màu đỏ đen BKS :37B2-03957, số khung CY - 841867, số máy 5C 64 - 841882 mang tên Đào Văn L. (Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2017)

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đào Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an h. NL;
- VKSND h. NL;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Chi cục T.H.A DS h.NL;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Đức Thúy

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN NGHI LỘC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 65/2017/HSST

Ngày: 11/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Đức Thuý

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đức Dũng

- Ông Lê Quang Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Vương Thanh Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thái Phụng - kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64 /2017/HSST ngày 21/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Ngọc L**; Tên gọi khác: Đào Văn L. Sinh ngày: 25/5/1986 tại xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: xóm 3, xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Đào Văn Thanh; Con bà: Trần Thị Sáu; Vợ: Lê Thị Thủy và có 01 con; Tiền án, tiền sự: không;

Tiền án: - Ngày 16 tháng 3 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/5/2012.

- Ngày 30 tháng 11 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/01/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2017 tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Chị Trần Thị Thu H, sinh ngày 1994

Trú tại: Khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987

Trú tại: Khối Mỹ Thành, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

3. Anh Trần Đức N, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm 16, xã Giang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị Thủy, sinh năm

Trú tại: Xóm 3, xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Lưu Văn M, sinh năm 1995

Trú tại: Số 5, ngõ 51, đường Phạm Ngọc Thạch, khối Tân Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Ngọc L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 26 tháng 7 năm 2014, Đào Ngọc L, được một người bạn tên hay gọi là PĐ (là một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch) gọi điện thoại nói: *“Mi đang ở mô đó tau đến”*, L nói: *“Tau đang ở trường Đại học Vinh cơ sở 1”*, khoảng 30 phút sau PĐ gọi điện thoại và nói với L: *“Mi chạy lại chợ Đại học đón tau tí”*. Sau khi nghe điện thoại của PĐ, L điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 37B2-03957 ra chợ Đại học thì gặp PĐ. Lúc gặp nhau, PĐ rủ L xuống Cửa Lò uống bia, L đồng ý và chở PĐ về nhà tắm giặt, thay quần áo. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L đi xe máy chở PĐ đến một quán bia tại thị xã Cửa Lò (không nhớ tên quán, địa điểm) ở gần biển và ngồi uống bia với khoảng 8 người đàn ông (không biết tên tuổi) là bạn của PĐ, L và PĐ ngồi uống bia được khoảng 01 tiếng thì xin về trước. Lúc về PĐ tiếp tục rủ L vào quán bia ở khu vực chợ Sơn để uống bia tiếp, sau khi uống bia được khoảng 2 ca bia hơi thì PĐ nói *“Cho tau mượn xe đi vệ sinh cái”* thì L đồng ý. PĐ lấy xe đi một lúc thì quay lại và nói: *“Mi chở tau lên ga tàu cái, tau có bạn ở trên đó”*. L đồng ý và điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát: 37B2-03957 chở PĐ đi theo đường quốc lộ 46 hướng lên Thành phố Vinh. Khoảng 20 giờ 30 phút khi đi đến đoạn đường trước Đại học Vinh cơ sở 2, thuộc xã NP, huyện Nghi Lộc thì PĐ ngồi phía sau phát hiện thấy anh Lưu Văn M, sinh năm 1995, trú tại huyện Nam Đàn đi xe máy chở chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1994, trú tại khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, Thành phố Vinh đi hướng Cửa Lò - Vinh. Lúc xe của L áp sát chiếc xe máy của anh M và chị H thì PĐ ngồi sau dùng tay giật 01 (một) chiếc túi xách màu đen của chị H đeo bên người (trong túi có 700.000đồng theo lời khai bị hại), 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc) và một số giấy tờ khác). Thực hiện xong hành vi PĐ nói với L: *“Mi chạy đi, tau cướp của họ rồi”*, L chạy xe đến đoạn đường thuộc xã Nghi Ân, Thành phố Vinh thì nói với PĐ: *“Cướp mà không nói tiếng”*. L dừng xe, PĐ tháo biển số và cho tài sản cướp được vào cốp chiếc xe máy. PĐ nói với L: *“Thôi không về Hà Tĩnh nữa, giờ mi chở tau lên chỗ quán bia lúc nãy rồi cho mi về, để tau gọi điện cho bạn chở tau về cũng được”*. L đồng ý và chở PĐ đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ khu vực Chợ Sơn, thuộc xã NT, huyện Nghi Lộc thì PĐ nói: *“Mi chở tau về Quán Bánh bắt xe về cũng được”*, L đồng ý và nói: *“Tau chở mi lần này nữa thôi là tau về đây”* rồi quay xe lại chở PĐ đi theo hướng

Cửa Lò - Vinh, khoảng 21 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc thì phát hiện thấy anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xóm 16, xã Giang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi xe máy chở chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối Mỹ Thành, phường Đông Vinh, Thành phố Vinh đi phía trước. PĐ nói: “*Mi chạy lên rồi tau giết cái túi*”, “*Mi đi xe sát sát tĩ*” L đồng ý và điều khiển xe máy đi sát với xe của anh N và chị A. PĐ ngồi phía sau dùng tay giật 01 (một) túi xách màu tím của chị A đeo bên người. Trong túi có 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Chị A giằng lại, quá trình giằng co xe máy anh N và L bị ngã. Do anh N và chị A chống trả, tri hô nên L và PĐ bỏ chạy khỏi hiện trường để chiếc xe máy biển số 37B2-03957. Đến ngày 11 tháng 04 năm 2017 Đào Ngọc L đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL.ĐG ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của huyện Nghi Lộc về số tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị Thu H và chị Nguyễn Thị Kim A, gồm có: 01 điện thoại Nokia, model 5230; vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen; 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won và 01 chiếc túi xách bằng da, màu tím, giá trị: 2.520.000đ.

Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 26/07/2017, Đào Ngọc L khai nhận một số tình tiết ngoại phạm và một đối tượng khác để chứng minh bản thân không phạm tội với những tình tiết đó không thể là rõ tại phiên tòa Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, kết quả điều tra bổ sung đã xác định:

- Đào Ngọc L khai nhận chiều ngày 26 tháng 7 năm 2014 L đã ngồi tại quán bia 156 của chị Trần Thị Quyên, sinh năm 1972, trú tại khối 1, phường NH, Thị xã Cửa Lò. Sau đó, L tiếp tục uống bia tại quán bia chị Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1978, trú tại xóm 2, xã NT, huyện Nghi Lộc và uống Cà phê tại quán Cà phê của bà Đặng Thị L, sinh năm 1962, trú tại xóm 2, xã NT, huyện Nghi Lộc. Tiến hành điều tra xác minh và thu thập các tài liệu liên quan, không đủ căn cứ xác định vào khoảng chiều tối ngày 26/7/2014 bị can Đào Ngọc L đã có mặt tại các địa điểm nói trên.

- Về đối tượng mượn xe máy BKS 37B2- 03957 của Đào Ngọc L trong đêm 26/7/2014. Do bị can L không xác định được địa chỉ cụ thể, cũng như các đặc điểm nhận dạng quan trọng của đối tượng tên Phi (còn gọi PĐ) và đối tượng đi cùng Phi.

Mà chỉ biết PD, và đối tượng đi cùng Phi trú tại huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này.

Ngoài các tình tiết trên, quá trình điều tra bổ sung còn thu thập các chứng cứ, khác như.

- Nội dung Đào Ngọc L đã trao đổi với anh Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1987, trú tại xóm 13, Xã Nghi Trường, huyện Nghi Lộc) – Cán bộ Công an huyện Nghi Lộc (là người L quen biết) về hành vi phạm tội của L và xin được ra đầu thú. Khi L đến đầu thú, có chị Lê Thị Thủy là vợ của L tham gia, ký xác nhận vào việc L đầu thú.

- Đối với việc Đào Ngọc L thay đổi lời khai, Đào Ngọc L cho rằng quá trình lên đầu thú và trong quá trình điều tra đã bị Điều tra viên dụ cung dẫn đến khai báo sai sự thật về nội dung này quá trình điều tra bổ sung xác định: Khi đầu thú và trong quá trình điều tra, Đào Ngọc L đã khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của Đào Ngọc L thống nhất về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của mình. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố Đào Ngọc L không có khiếu nại gì về việc khởi tố, tạm giam, không có ý kiến gì về việc oan sai. Trong quá trình bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, Đào Ngọc L đã viết: “Bản tự khai lý lịch” để lưu hồ sơ quản lý người bị tạm giam, trong đó L thừa nhận đã gây ra vụ Cướp giật tài sản xảy ra vào ngày 26/07/2014. Khi làm việc với Kiểm sát viên trong quá trình chuẩn bị truy tố, Đào Ngọc L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Tiến hành lấy lời khai của chị Lê Thị Thủy (vợ L). Kết quả phản ánh: Trong ngày 26/7/2014 chị Thủy gặp L hai lần, một lần buổi sáng trước khi L đi làm, một lần buổi tối trước khi L về nhà lấy quần áo để bỏ trốn. Căn cứ lời khai của chị Thủy, có căn cứ để khẳng định trước thời điểm xảy ra tội phạm, L có sử dụng xe máy BKS 37B2 - 03957, sau khi có hành vi phạm tội Đào Ngọc L có về nhà nói với chị Lê Thị Thủy là: “*Xe bị công an giữ rồi*” và trốn khỏi địa phương.

- Tiến hành cho người bị hại nhận dạng bị can Đào Ngọc L. Kết quả : Anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xóm 16, xã Giang Sơn, huyện Đô Lương là chồng của bị hại chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối Mỹ Thành, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã nhận dạng được Đào Ngọc L là một trong hai đối tượng đã có hành vi Cướp giật tài sản của vợ chồng anh vào tối

ngày 26/7/2014 trên đường Quốc lộ 46, thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra bổ sung cung như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố. Đào Ngọc L cho rằng bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc xảy ra vì trước đây bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên. Về thực tế sự việc tối 26/7/2014 bạn của bị cáo tên PĐ và bạn của PĐ lấy xe của bị cáo đi đâu không biết sau đó thì PĐ gọi điện cho bị cáo biết “ xe máy của bị cáo bị Công an giữ xe ”, nên bị cáo bắt Taxis về nhà, khi về có nói cho vợ biết việc cho bạn mượn xe bị bắt nên vợ bị cáo xúc phạm bị cáo, hai vợ chồng cãi nhau, bị cáo tức quá mới lấy đồ đạc bỏ đi. Ngày 11/4/2017 bị cáo đến Công an huyện Nghi Lộc mục đích là khai nhận sự việc để xin chiếc xe về cho gia đình nhưng khi viết đơn xin đầu thú thì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên nên bị cáo bị oan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại là chị Trần Thị Thu H và Nguyễn Thị Kim A khai: ngoài các tài sản bị L cướp giật bao gồm: 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc) và một số giấy tờ khác (tài sản của chị H); 01 (một) túi xách màu tím và số tiền 4.000.000 đồng (của chị A) họ đã nhận lại; thì chị H khai số tiền bị cướp giật là 700.000 đồng, không phải là 511.000 đồng, tuy nhiên chị không yêu cầu bị cáo đền bù thêm; chị A khai trong lúc giằng co với L, chị A còn bị mất 1 dây chuyền vàng trị giá 34.400.000 đồng, 1 chiếc iphone 5s trị giá 9.000.000 đồng. Chị A yêu cầu bị cáo L phải bồi thường tổng giá trị tài sản của chiếc dây chuyền và 01 điện thoại là 43.400.000 đồng. Bị cáo Đào Ngọc L không chấp nhận yêu cầu đền bù của chị A.

Tại bản cáo trạng số 76/VKS-HS ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Đào Ngọc L về tội ***Cướp giật tài sản*** quy định tại điểm c, d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c, d, khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Ngọc L mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo tranh luận bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc, bị cáo bị oan.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra bổ sung cung như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố. Đào Ngọc L cho rằng bản cáo trạng quy kết bị cáo theo nội dung của bản kết luận điều tra nhưng trên thực tế thì không đúng với diễn biến sự việc xảy ra vì trước đây bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên. Về thực tế sự việc tối 26/7/2014 bạn của bị cáo tên PĐ và bạn của PĐ lấy xe của bị cáo đi đâu không biết sau đó thì PĐ gọi điện cho bị cáo biết “ xe máy của bị cáo bị Công an giữ xe ”, nên bị cáo bắt Tắcxi về nhà, khi về có nói cho vợ biết việc cho bạn mượn xe bị bắt nên vợ bị cáo xúc phạm bị cáo, hai vợ chồng cãi nhau, bị cáo tức quá mới lấy đồ đạc bỏ đi. Ngày 11/4/2017 bị cáo đến Công an huyện Nghi Lộc mục đích là khai nhận sự việc để xin chiếc xe về cho gia đình nhưng khi viết đơn xin đầu thú thì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên nên bị cáo bị oan.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, diễn biến tại phiên tòa, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định. Bị cáo Đào Ngọc L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố nhưng với các căn cứ gồm.

Ngày 26/7/2014 trước thời điểm xảy ra tội phạm, L có sử dụng xe máy BKS 37B2 – 03957.

Tại hiện trường vụ cướp thu giữ xe máy BKS 37B2 – 03957, trong cốp xe máy có 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen trong đó có 511.000 đồng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đỏ, 01 chiếc kính, 01 tờ tiền 1000Won (tiền Hàn Quốc), và một số giấy tờ khác là tài sản của chị Trần Thị Thu H vừa bị cướp giật tại đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An và 01 biển kiểm soát xe 37B2 – 03957 được tháo ra.

Trong đêm ngày 26/7/2014 sau thời điểm xảy ra tội phạm Đào Ngọc L trốn khỏi địa phương.

Ngày 11 tháng 04 năm 2017 Đào Ngọc L đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, khi L đầu thú tại Công an huyện Nghi Lộc có chị Lê Thị Thủy (vợ L) đi cùng, chị Thủy

thừa nhận quá trình đầu thú và khai báo của Đào Ngọc L tại Công an huyện Nghi Lộc là tự nguyện không bị ép buộc. chị Lê Thị Thủy ký xác nhận vào việc L đầu thú.

Kết quả nhận dạng thì người bị hại là Anh Trần Đức N, sinh năm 1985, trú tại xóm 16, xã Giang Sơn, huyện Đô Lương là chồng của bị hại chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1987, trú tại khối Mỹ Thành, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã nhận dạng được Đào Ngọc L là một trong hai đối tượng đã có hành vi Cướp giật tài sản của vợ chồng anh vào tối ngày 26/7/2014 trên đường Quốc lộ 46, thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Quá trình Đào Ngọc L trốn khỏi địa phương có liên lạc đã trao đổi với anh Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1987, trú tại xóm 13, Xã Nghi Trường, huyện Nghi Lộc) – Cán bộ Công an huyện Nghi Lộc (là người L quen biết) về hành vi phạm tội của L và xin được ra đầu thú.

Nội dung lời khai của Đào Ngọc L trong quá trình đầu thú rất chi tiết, chuỗi hành vi được mô tả phức tạp, kéo dài lời khai đó phản ánh khách quan toàn bộ diễn biến sự việc mà bị cáo đã thực hiện, không thể có ai dẫn dắt, dựng lên chuỗi hành vi này để hướng cho bị cáo khai nhận như vậy, hơn nữa bị cáo là người có năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được đầy đủ và có trách nhiệm với lời khai của mình, về ý thức chủ quan của bị cáo tại thời điểm đi đầu thú là nhằm khai nhận thành khẩn để nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai thiếu thống nhất về lý do thay đổi toàn bộ lời khai ban đầu là. “ bị cáo khai như vậy nhằm dấu vợ về việc trong đêm đó bị cáo đi quan hệ với gái mại dâm tại quán cafe ở xã NT”. Tiếp bị cáo lại khai rằng “ khai như vậy nhằm xin lại chiếc xe máy bị cơ quan Công an thu giữ để trả cho vợ vì đây là chiếc xe của bên ngoại cho khi mới cưới nhau”. Tiếp bị cáo lại khai rằng “ bị cáo khai theo định hướng của điều tra viên vì điều tra viên có hứa hẹn là khai nhận sự việc rồi sau 2 ngày trả xe cho về nên bị cáo đã khai theo sự hướng dẫn của điều tra viên”. Lời khai này của bị cáo là quanh co nhằm chối tội.

Nhưng với những cứ chứng, lập luận xác thực trên đây đã chứng minh được chính Đào Ngọc L dùng xe mô tô biển kiểm soát 37B2 - 03957 thực hiện 02 hành vi cướp giật tài sản tại đoạn đường thuộc xóm 1, xã NT, huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 26/7/2014. Tổng giá trị tài sản mà Đào Ngọc L chiếm đoạt là 7.031.000 đồng.

Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, bị cáo thực hiện 02 hành vi cướp giật tài sản nên thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần”. Về nhân thân của bị cáo đã có 02 tiền án nhưng chưa được xóa án lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố bị cáo theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 là đúng pháp luật. Việc lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra bổ sung cũng như tại phiên tòa hôm nay Đào Ngọc L không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nhưng xét thấy ban đầu bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú về hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên PĐ, trú tại tỉnh Hà Tĩnh là đối tượng đã cùng Đào Ngọc L thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 26/7/2014. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về dân sự:

- Quá trình điều tra chị Trần Thị Thu H đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Chị Nguyễn Thị Kim A yêu cầu bị cáo đền bù sợi dây chuyền vàng với số tiền 34.400.000đ và chiếc điện thoại Iphone 5s trị giá 9.000.000đ. Tổng cộng là 43.400.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của chị H, của bị cáo, lời khai của các nhân chứng thì chưa có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị A.

Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc túi xách màu đen, 511.000đồng, 01 điện thoại Nokia model 5230, 01 tờ giấy bạc 1000Won - Bank of Korea được thu giữ vào ngày

26/7/2014 là tài sản của chị Trần Thị Thu H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Thu H.

- Đối với 01 (một) túi xách màu tím và 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim A bị cướp giật vào ngày 26/7/2014 nhưng chị A giằng lại được nên Cơ quan điều tra đã lập biên bản vụ việc và không thu giữ các vật chứng này.

- Đối với chiếc xe Sirius, nhãn hiệu: YAMAHA, màu đỏ đen BKS : 37B2-03957, số khung CY - 841867, số máy 5C 64 - 841882 mang tên Đào Ngọc L là phương tiện mà L đã sử dụng vào quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tài sản chung của vợ chồng Đào Ngọc L với chị Lê Thị Thủy quá trình Đào Ngọc L sử dụng xe máy BKS : 37B2-03957 thực hiện hành vi phạm tội chị Thủy hoàn toàn không biết nghi nên tuyên trả lại cho chị Thủy chiếc xe này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc L phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 136; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đào Ngọc L 5 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 11/4/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 bộ luật hình sự năm 1999; điều 74 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên trả lại cho chị Lê Thị Thủy 01 chiếc xe Sirius, nhãn hiệu: YAMAHA, màu đỏ đen BKS : 37B2-03957, số khung CY - 841867, số máy 5C 64 - 841882 mang tên Đào Ngọc L. (Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2017)

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đào Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Công an h. Nghi Lộc;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Chi cục T.H.A DS h.Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Đức Thúy